TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **06** /2018/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 12 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 847/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy V, sinh năm 1984.
  ĐKHKTT: Thôn T, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình
  ĐK tạm trú : Tổ 7, khu 7, phường G, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh.
- Bị đơn: Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1989.
  ĐKHKTT: Thôn T, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình
  ĐK tạm trú : Tổ 7, khu 7, phường G, thành phố H2, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Duy V và chị Đỗ Thị Th.

2. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a. *Về con chung:* Anh Nguyễn Duy V và chị Đỗ Thị Th có hai con chung là Nguyễn Đỗ Gia B, sinh ngày 26 tháng 12 năm 2009 và Nguyễn Đỗ Gia H, sinh ngày 09/07/2015.

Vợ chồng thuận tình ly hôn, anh Nguyễn Duy V được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Đỗ Gia H đến khi con thành niên (đủ mười tám tuổi); chị Đỗ Thị Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Đỗ Gia B đến khi con thành niên (đủ mười tám tuổi). Anh V và chị Th không ai phải cấp dưỡng nuôi con cùng ai.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con không trực tiếp nuôi không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang được quyền trực tiếp nuôi con.

b. *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Duy V và chị Đỗ Thị Th tự trình bày không có tài sản chung, đến nay không vay nợ chung với cá nhân hay tổ chức nào, cả hai người không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. *Về án phí:* Anh Nguyễn Duy V tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí ly hôn này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Duy V đã nộp. Trả lại anh Nguyễn Duy V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). *(Theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000417 ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H2).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh QN;
- VKSND TP H2;
- Chi cục THADS TP H2;
- UBND xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ, lưu TP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Hạnh